

Bản án số: 29/2019/HS-PT
Ngày 04-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quản Hữu Chiến

Các Thẩm phán: Bà Tông Thị Hiền, ông Đinh Huy Hiệp

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trúc Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2019/TLPT-HS ngày 07 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:174/2019/QĐXXST-ST ngày 11 tháng 10 năm 2019 đối với:

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Thanh H; sinh năm 1983 tại thành phố C, tỉnh Lai Châu; Hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã B, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội; Tạm trú: Tổ 12, phường Đ, thành phố C, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Đảng, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Văn Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị Y; bị cáo có vợ là Phạm Thị K (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đã được xóa án tích; bị bắt tạm giam từ ngày 27 tháng 3 năm 2019 đến nay; Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh H:

-Luật sư Nguyễn Xuân Biên - Văn phòng Luật sư Hồng Phúc, Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; Có mặt;

- Luật sư Đỗ Văn Thuận, Văn phòng luật sư Đỗ Thuận, Đoàn Luật sư tỉnh Sơn la; Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập: Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1981, Nơi cư trú: Tổ X, phường QT, thành phố L, tỉnh Lai Châu; Người đại diện theo ủy

quyền bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1959, trú tại xã S, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 30 phút ngày 26/3/2019, Tổ công tác Công an huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại khu vực thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu phát hiện chiếc xe ô tô bán tải màu xanh hiệu Ford – Ranger, BKS: 25C-011.45 đang đỗ tại lề đường bên phải Quốc lộ 6 hướng Hà Nội – Sơn La thuộc địa phận tiểu khu 32, thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, đứng bên cạnh ô tô có Nguyễn Thanh H là người điều khiển xe và Phùng Văn T2 là người đi cùng, nghi có biểu hiện liên quan đến tội phạm về ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra giấy tờ tùy thân theo thủ tục hành chính, quá trình kiểm tra H và T2 khai nhận mới sử dụng ma túy vào sáng ngày 26/3/2019. Tổ công tác đã đưa Nguyễn Thanh H, Phùng Văn T2 và ô tô BKS: 25C-011.45 về trụ sở Công an thị trấn Nông trường Mộc Châu để làm việc. Tổ công tác đã kiểm tra toàn bộ xe ô tô và các đồ vật có trên xe ô tô với sự tham gia của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, 02 người dân cùng Nguyễn Thanh H, Phùng Văn T2 chứng kiến. Kết quả kiểm tra tổ công tác phát hiện như sau:

Tại hàng ghế phụ phía sau của xe ô tô BKS: 25C-011.45 phát hiện 01 chiếc túi vải màu tím than có chữ “DELSEY”, bên trong ngăn thứ hai của túi phát hiện: 01 con dao dọc giấy, vỏ nhựa màu vàng, chuôi dao màu đen, trên dao có chữ “deliNo-2043”, bên trong chuôi dao dọc giấy phát hiện và thu giữ 01 gói nilon màu trắng bên trong đựng các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Bên trong ngăn thứ ba của túi phát hiện và thu giữ 01 vỏ chai nhựa nước khoáng Lavie, phần nắp có gắn ống nhựa, nghi là dụng cụ sử dụng ma túy;

Bên trong ốp nhựa loa âm thanh, phía trên, bên trái, cánh cửa bên ghế lái của xe ô tô BKS: 25C-011.45 phát hiện và thu giữ 01 gói nilon màu trắng đựng các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy;

Bên trong ốp nhựa cánh cửa xe, phía trước, bên ghế lái của xe ô tô BKS: 25C-011.45 phát hiện và thu giữ 01 túi nilon màu đỏ, bên trong đựng 02 lọ nhựa màu xanh, nắp màu đen; Bên trong lọ nhựa thứ nhất đựng các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy; Bên trong lọ nhựa thứ hai đựng các viên nén màu cam, trên mỗi viên đều có hình con ngựa nghi là ma túy;

Quá trình kiểm tra tổ công tác còn phát hiện và tạm giữ: 01 lọ nhựa màu xanh, nắp màu đen tại khu vực để đồ gần cản số xe ô tô; 34.500.000 đồng Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 7.500 USD; 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford – Ranger, màu sơn xanh, BKS: 25C-011.45, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, vỏ màu trắng đã qua sử dụng; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu White-House bên trong đựng 01 ống thủy tinh; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng và một số bản sao giấy tờ của xe ô tô BKS: 25C-011.45.

Căn cứ vào các hành vi vi phạm và vật chứng đã thu giữ, tổ công tác đã

tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng và cho các thành phần tham gia và đối tượng Nguyễn Thanh H, Phùng Văn T2 ký xác nhận vào biên bản bắt người phạm tội quả tang và các phong bì niêm phong vật chứng, đồng thời đưa Nguyễn Thanh H, Phùng Văn T2 và vật chứng đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra làm rõ.

Ngày 27/3/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu và Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành xác định số lượng, khối lượng số vật chứng nghi là ma túy thu giữ như sau:

Số chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy thu giữ bên trong chuôi dao dọc giấy có chữ “deliNo-2043” có tổng khối lượng 0,8 gam; Lấy 0,22 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu là H1, còn lại 0,58 gam ký hiệu T1;

Gói tinh thể màu trắng nghi là ma túy thu giữ thu giữ trong nhựa ốp loa của xe ô tô BKS: 25C-011.45 có tổng khối lượng 2,53 gam; Lấy 0,33 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu H2, còn lại 2,22 gam ký hiệu T2;

Lọ nhựa thứ nhất đựng các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy có tổng khối lượng 63,8 gam; lấy 01 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu H3, còn lại 62,8 gam ký hiệu T3;

Lọ thứ hai đựng 193 viên nén màu cam, trên mỗi viên đều có hình con ngựa nghi là ma túy có tổng khối lượng 57,47 gam; lấy 05 viên = 1,48 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu H4, còn lại 188 viên = 55,99 gam ký hiệu T4.

Kết luận giám định số 1643A/C09-TT2 ngày 05/4/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an đã kết luận: “*Mẫu tinh thể màu trắng trong 02 (hai) túi nilon ký hiệu H1 và H3 gửi giám định là ma túy; loại Ketamine. Mẫu tinh thể màu trắng trong túi nilon ký hiệu H2 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine. Mẫu 05 viên nén màu da cam trong túi nilon ký hiệu H4 gửi giám định là ma túy; loại MDMA*”.

Kết luận giám định số 1262 ngày 12/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Tổng khối lượng các hạt tinh thể màu trắng đựng trong gói nilon màu trắng, cất giấu trong chuôi dao dọc giấy là 0,8 gam; Tổng khối lượng của các hạt tinh thể màu trắng đựng trong gói nilon màu trắng cất giấu bên trong ốp nhựa, loa âm thanh phía trên, bên trái cánh cửa xe bên lái xe ô tô là: 2,53 gam; Tổng khối lượng các hạt tinh thể màu trắng đựng trong lọ nhựa màu xanh là: 63,8 gam; Tổng số lượng các viên nén màu cam đựng trong lọ nhựa màu xanh là 193 viên, có tổng khối lượng là: 57,47 gam*”.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thanh H, Phùng Văn T2, Nguyễn Trường S, Nguyễn Văn T3, Vũ Văn H1, Lê Văn H2 khai nhận như sau:

Do trước đây cùng là đối tượng sử dụng chất ma túy, nên Nguyễn Thanh H có quen biết với Phùng Văn T2, Nguyễn Trường S, Nguyễn Văn T3, Vũ Văn H1, Lê Văn H2.

Anh Nguyễn Ngọc T là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe ô tô con, loại bán tải, nhãn hiệu Ford – Ranger, màu sơn xanh, BKS: 25C-011.45 từ tháng 11 năm 2014. Ngày 10/11/2018, anh T gặp bà Nguyễn Thị Th (Nơi cư trú: Số nhà 32, tổ dân phố số X, phường QT, thành phố Lai Châu) cùng bà Nguyễn Thị Th1 và Nguyễn Thanh H; anh T vay tiền của bà Th2 và bà Th nên anh T đã tự nguyện thỏa thuận giao chiếc xe ô tô BKS: 25C-011.45 cho H quản lý, sử dụng; hai bên thỏa thuận thống nhất khi nào anh T trả tiền vay nợ cho bà Th1 và bà Th thì H trả lại chiếc xe ô tô BKS: 25C-011.45 cho anh T.

Ngày 20/01/2019, H điều khiển chiếc xe ô tô trên đến thành phố C giải quyết công việc cá nhân. Đến sáng ngày 21/01/2019, H đi tìm và mua được của một người đàn ông không quen biết 03 túi nilon màu trắng bên trong đựng ma túy trong đó 01 túi đựng 193 viên ma túy dạng thuốc Lắc (MDMA); 01 túi đựng ma túy dạng Ketamine; 01 túi đựng ma túy dạng Đá (Methamphetamine). Sau đó, Hoa cất giấu 03 gói ma túy vào cốp xe để đồ cạnh ghế lái của xe ô tô BKS: 25C-011.45.

Đến ngày 22/01/2019, H điều khiển xe ô tô đi đến khu vực gần siêu thị Big C thuộc phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội thì nhặt được 03 lọ nhựa màu xanh, có nắp màu đen kích thước cao 14 cm, đường kính 3 cm. Sau đó, H điều khiển xe ô tô đến khu vực Pháp Vân – Cầu Giẽ thì H dừng xe, lấy 03 túi ma túy đổ vào trong 03 lọ nhựa nêu trên, trong đó: lọ thứ nhất đựng 193 viên ma túy dạng thuốc Lắc (MDMA); lọ thứ hai đựng ma túy dạng Ketamine; lọ thứ ba đựng ma túy dạng Đá (Methamphetamine), H cho 03 lọ ma túy vào trong 01 túi nilon màu đỏ, dùng tay cạy ốp nhựa điều khiển cánh cửa xe phía trước, bên lái, cất giấu túi ma túy vào bên trong cánh cửa. Nhưng do khoảng trống trong cánh cửa xe ô tô nhỏ, không cất giấu được 03 lọ ma túy, nên H đã lấy lọ nhựa bên trong đựng ma túy dạng Đá (Methamphetamine) ra ngoài, rồi H lắp ốp nhựa lại như ban đầu. H đổ lọ ma túy Đá (Methamphetamine) vào 01 túi nilon đựng ma túy ban đầu, rồi dùng tay cạy phần ốp nhựa loa âm thanh, phía trên, bên trái cánh cửa xe (ghế lái) và cất giấu gói ma túy dạng Đá (Methamphetamine) vào bên trong ốp nhựa loa âm thanh. Quá trình đổ ma túy dạng Ketamine từ túi nilon vào bên trong lọ nhựa còn thừa lại một ít Ketamine, Hoa lấy túi nilon đựng ma túy ban đầu tự chế thành 01 túi nilon nhỏ, cho số ma túy dạng Ketamine vào trong túi nilon đó, rồi cất giấu trong chuỗi dao dọc giấy có chữ “deliNo-2043”, rồi để trong túi quần áo có chữ “DELSEY” của H để ở hàng ghế ngồi phía sau ghế lái của xe ô tô BKS: 25C-011.45.

Đến khoảng 04 giờ ngày 26/3/2019, H điều khiển xe ô tô BKS: 25C-011.45 đến nhà Nguyễn Trường S chơi. Trước khi xuống xe ô tô, H lấy gói ma túy dạng Đá (Methamphetamine) đã cất giấu trong ốp loa của xe ô tô cho vào túi quần. Khi gặp nhau, S hỏi xin H một ít ma túy đá để cùng nhau sử dụng. H đồng ý, lấy gói ma túy từ trong túi quần ra đưa cho S. S nhận gói ma túy, rồi cùng H đi vào trong phòng khách nhà S. Tại phòng khách, S lấy gói ma túy rồi chia làm hai, S giữ 01 gói ma túy và đưa trả H 01 gói ma túy. Đối với gói ma túy này H đã cất giấu lại vào trong ốp nhựa loa âm thanh trên cánh cửa bên lái của xe ô tô BKS: 25C-011.45. Sau đó, S và H vào phòng ngủ nhà S cùng Nguyễn Văn T3 và Vũ Văn H1

sử dụng ma túy. Đến 05 giờ cùng ngày, Lê Văn H2 và Phùng Văn T2 đi đánh cá về đến nhà S. Lê Văn H2 vào sử dụng ma túy với 04 đối tượng nêu trên. Sau khi các đối tượng sử dụng ma túy xong thì Nguyễn Văn T3, Vũ Văn H1, và Lê Văn H2 đi về, Phùng Văn T2 vào thu dọn dụng cụ sử dụng ma túy thấy còn sót một ít ma túy trong “cóng” dụng cụ sử dụng ma túy, T2 sử dụng hết một ít ma túy, số ma túy còn lại trong “cóng” T2 cất giấu vào trong một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu WHITE-HOUSE, rồi cất giấu vào trong túi quần đang mặc trên người.

Đến 14 giờ cùng ngày, H rủ T2 đi đến tỉnh Lai Châu chơi cùng H, T2 đồng ý. Sau đó, H điều khiển xe ô tô BKS: 25C-011.45 chở T2 đi đến khu chung cư Nghi Tàm, thành phố Hà Nội. Hoa vào trong chung cư Nghi Tàm giải quyết việc cá nhân, một mình T2 đợi trong xe ô tô BKS: 25C-011.45. Quá trình chờ H trong xe ô tô, T2 lấy số ma túy cất giấu trong “cóng” ra sử dụng hết. Khoảng 01 giờ sau, H đi ra ô tô, rồi tiếp tục điều khiển xe ô tô chở T2 đi đến tỉnh Lai Châu, đến khoảng 23 giờ 30 phút ngày 26/3/2019, H và T2 điều khiển chiếc xe ô tô BKS: 25C-011.45 đỗ tại lề đường bên phải Quốc lộ 6 hướng Hà Nội – Sơn La thuộc địa phận tiểu khu 32, thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu kiểm tra phát hiện bắt giữ.

Ngày 08/4/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã yêu cầu Nguyễn Thanh H tự nguyện thực nghiệm (diễn lại các động tác) việc đổ ma túy vào trong lọ nhựa, túi nilon và cất giấu ma túy vào trong chuôi dao dọc giấy, cất giấu ma túy vào trong ốp nhựa loa âm thanh và trong ốp nhựa cánh cửa phía trước, bên trái ghế lái của xe ô tô BKS: 25C-011.45. Kết quả thực nghiệm (diễn lại các động tác) đều phù hợp với lời khai của Nguyễn Thanh H và phù hợp với địa điểm cất giấu ma túy mà tổ công tác Công an huyện Mộc Châu đã phát hiện. Quá trình thực nghiệm điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản, vẽ sơ đồ, chụp ảnh, ghi hình có âm thanh được lưu giữ trong 01 đĩa DVD lưu trong hồ sơ vụ án.

Ngày 08/4/2019, Nguyễn Thanh H đã thay đổi lời khai và khẳng định không biết số ma túy cất giấu trong chuôi dao dọc giấy để trong túi quần áo của H và cất giấu trong xe ô tô BKS: 25C-011.45 do H điều khiển là của ai.

Tại Bản án số 153/2019/HSST ngày 30/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La đã quyết định: Căn cứ điểm h, khoản 3, khoản 5 Điều 249, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 13 (Mười ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/3/2019.

Phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng)

Tuyên giao trả cho anh Nguyễn Ngọc T 01 chiếc xe ô tô bán tải, nhãn hiệu Ford - Ranger, BKS: 25C-011.45, màu sơn xanh; 01 bản sao chứng thực chứng nhận đăng ký xe BKS: 25C-011.45; 01 giấy biên nhận thể chấp của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Lai Châu; 01 giấy kiểm định an toàn

kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: KC4918456; 01 giấy vay tiền của anh Nguyễn Ngọc T ngày 08/4/2019.

Tạm giữ của Nguyễn Thanh H số tiền 7.500 đô la Mỹ (USD), 34.500.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE - Iphone 6, vỏ màu trắng bên trong có lắp 01 sim điện thoại để đảm bảo thi hành án về phần hình phạt bổ sung và án phí.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05 tháng 9 năm 2019, bị cáo Nguyễn Thanh H có đơn kháng cáo với nội dung: Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu tuyên phạt bị cáo 13 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là không đúng vì cho rằng ngày 26/3/2019, Công an huyện Mộc Châu bắt giữ bị cáo, khám xét đồ vật phương tiện của bị cáo, quá trình điều tra, xét hỏi và Việc khởi tố, Truy tố bị cáo không đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Thanh H thay đổi nội dung kháng cáo: Bị cáo thừa nhận Bản án số 153/2019/HSST ngày 30/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử Tuyên bố bị cáo phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm h, khoản 3, khoản 5 Điều 249, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là đúng, không oan. Tuy nhiên, theo bị cáo Mức hình phạt 13 năm tù đối với bị cáo là quá nặng, bị cáo đề nghị HĐXX phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo và xin miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) hoặc giảm mức tiền phạt vì bị cáo vừa ly hôn vợ, khoản tiền VNĐ và USD cơ quan Công an thu giữ là tiền bị cáo tích cóp được khi vợ chồng cùng chung sống là phần tài sản duy nhất còn lại của bị cáo để bị cáo cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La phát biểu về quá trình thực hiện tố tụng của Tòa án đúng quy định của pháp luật, và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt tù giảm cho bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng; phạt tiền bị cáo từ 5.000.000 đến 10.000.000đ.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù; Miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) cho bị cáo.

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù và Miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) để bị cáo có điều kiện cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Về việc thay đổi kháng cáo của bị cáo

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05 tháng 9 năm 2019, bị cáo Nguyễn Thanh H có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm số:153/2019/HSST ngày 30/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, với nội dung: Bản án tuyên phạt bị cáo 13 năm tù về tội tàng trữ trái phép với chất ma túy là không đúng vì cho rằng ngày 26/3/2019, Công an huyện Mộc Châu bắt giữ bị cáo, khám xét đồ vật phương tiện của bị cáo, quá trình điều tra, xét hỏi và Việc khởi tố, Truy tố bị cáo không đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thay đổi kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù và xin miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) hoặc giảm mức tiền phạt. Xét thấy, nội dung thay đổi kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh H thuộc phạm vi xét xử phúc thẩm, Căn cứ khoản 1 Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự thì việc thay đổi kháng cáo của bị cáo được chấp nhận.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh H về việc xin giảm nhẹ hình phạt tù và xin miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) hoặc giảm mức tiền phạt - Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[2.1] Với các chứng cứ tại hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để xác định: Ngày 26/3/2019, Nguyễn Thanh H bị bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ 2,53 gam Methamphetamine; 57,47 gam MDMA và 64,6 gam Ketamine, mục đích để sử dụng. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội không oan sai.

Bị cáo Nguyễn Thanh H đã tàng trữ trái phép chất ma túy với số lượng tương đối lớn, hành vi cất giấu tinh vi, quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo chối tội, không thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân. Tòa án cấp sơ thẩm đã có sự xem xét đánh giá một cách khách quan, toàn diện về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và về nhân thân bị cáo; Căn cứ điểm h, khoản 3, khoản 5 Điều 249, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo mức án 13 (Mười ba) năm tù là mức hình phạt nghiêm khắc nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên được áp dụng quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội và khai nhận do nghiện ma túy nên bị cáo đã mua, cất giữ ma túy để sử dụng, thừa nhận toàn bộ hành vi và mong muốn được sự khoan hồng của pháp luật. Xét thấy, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải mong muốn được phục thiện, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới có tại phiên tòa phúc thẩm, nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[2.2] Về nội dung kháng cáo xin miễn hình phạt bổ sung (Phạt tiền) hoặc giảm mức tiền phạt

Bản án số 153/2019/HSST ngày 30/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, Căn cứ khoản 5 Điều 249, Bộ luật hình sự: Phạt bổ sung (phạt tiền)

đối với bị cáo 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

Tạm giữ của Nguyễn Thanh H số 7.500 đô la Mỹ (USD), 34.500.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE - Iphone 6, vỏ màu trắng bên trong có lắp 01 sim điện thoại để đảm bảo thi hành án về phần hình phạt bổ sung và án phí.

Xét thấy, bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, với tình tiết định khung quy định tại Khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tòa Sơ thẩm đã áp dụng Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo là đúng Theo quy định tại khoản 2 điều 35 Bộ luật hình sự. Do vậy, không có căn cứ chấp nhận đề nghị miễn hình phạt bổ sung (Phạt tiền) của bị cáo.

Tuy nhiên, Căn cứ Biên bản xác minh thì Nguyễn Thanh H ĐKKHKT tại Thôn L, xã B, huyện Thạch Thất, Hà nội từ ngày 26/02/2015, có vợ là Phạm Thị K, đã li hôn từ ngày 19/3/2019, H không có tài sản gì; Trong thời gian sống tại địa phương không có tiền án, tiền sự, chính quyền địa phương chưa phát hiện H sử dụng chất ma túy. Sau khi li hôn bị cáo tạm trú tại nhà anh trai ở tại Tổ 12, phường Đ, thành phố C, tỉnh Lai Châu và lao động tự do để trang trải cuộc sống. Khoản tiền 34.500.000 VND, 7.500 đô la Mỹ (USD) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE - Iphone 6 cơ quan Công an thu giữ là tiền và tài sản của bị cáo được chia khi li hôn, không liên quan đến tội phạm. Căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm của tội phạm bị cáo đã thực hiện, tình hình tài sản và hoàn cảnh của bị cáo - Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận đề nghị xin giảm mức tiền phạt của bị cáo theo quy định tại khoản 3 điều 35 Bộ luật hình sự. Đồng thời, để tạo điều kiện cho bị cáo thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung như đề nghị của bị cáo.

Từ nhận định trên, cần chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh H, áp dụng quy định tại điểm c khoản 1 điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự sửa bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt tù và Mức tiền phạt.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do nội dung kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Thanh H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Khoản 2 điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh H, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 153/2019/HSST ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân

dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La như sau:

- Áp dụng điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 11 (Mười một) năm, 06 (Sáu) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 27/3/2019).

- Phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng).

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 04/11/2019)./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sơn La;
- TAND huyện Mộc Châu;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Bị cáo;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Quản Hữu Chiến

THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THẨM PHÁN

Đinh Huy Hiệp

Quản Hữu Chiến

Tòng Thị Hiền

